

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH B
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Lưu Triều.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Bùi Thị Minh Trang.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án thành phố P, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 39/2024/QĐ-TA ngày 10 tháng 6 năm 2024, đối với: **NGUYỄN ĐỨC T**; Sinh ngày 10/11/1997; Nơi sinh: Phan Thiết, Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nơi ĐKNKTT: khu phố E, phường T, thành phố P, tỉnh B và nơi sinh sống hiện nay: khu phố E, phường T, thành phố P, tỉnh B; Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1974 và bà Trần Mai Thị Phương T, sinh năm 1979; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Người bị đề nghị Nguyễn Đức T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Thế Hùng - Phó Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P.
2. *Đại diện Viện kiểm sát thành phố P:* Bà Huỳnh Nhã Uyên- Kiểm sát viên;
3. *Những người khác:*
 - Đại diện Công an phường T, thành phố P: Ông Hoàng Đức Hải – Công an phường T, thành phố P;

NHẬN THẤY

Người bị đề nghị Nguyễn Đức T bị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh B đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi vi phạm pháp luật cụ thể như sau:

Ngày 17/4/2024 Công an phường T đã đưa Nguyễn Đức T xét nghiệm chất ma túy và tình trạng nghiện ma túy, do Nguyễn Đức T đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 17/4/2024 tại khu vực bờ kè khu phố E, phường T. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 17/4/2024 Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh B xác định Nguyễn Đức T “Dương tính” với chất ma túy Methamphetamine, và là người nghiện ma túy.

Tại biên bản giao nhận kết quả xét nghiệm ngày 17/4/2024 Công phường T đã thông báo cho Nguyễn Đức T biết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 19/4/2024 cho đến ngày 25/4/2024 Nguyễn Đức T phải đến UBND phường T, để đăng ký cai nghiện hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên Nguyễn Đức T không chấp hành, không thực hiện việc đăng ký như đã được thông báo.

Do vậy ngày 26/4/2024, Chủ tịch UBND phường T đã tiến hành lập biên bản vi phạm về việc ông Nguyễn Đức T không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, đồng thời ban hành Quyết định số 220/QĐ-QLNN ngày 02/5/2024 quản lý Phạm Ngọc Sơn trong thời gian làm hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Ngày 24/5/2024, Chủ tịch UBND phường T có Công văn số 324/ĐN-UBND gửi phòng lao động – Thương binh và xã hội, thành phố P xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T.

Ngày 06/6/2023 Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố P đã có công văn số 998/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án thành phố P xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Đức T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh B.

- *Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội có ý kiến đề nghị như sau:* Nguyễn Đức T là người nghiện ma túy, do vậy UBND và công an phường T lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng với thẩm quyền quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021. Hồ sơ đề nghị đã được Phòng Lao động – thương binh xã hội Phan Thiết kiểm tra xác định có đầy đủ tính pháp lý; Do vậy Phòng Lao động – Thương binh và xã hội đề nghị Tòa án Phan Thiết quyết định đưa Nguyễn Đức T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 đến 18 tháng.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp:* Qua kiểm sát hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T, Viện kiểm sát xác định hồ sơ lập đầy đủ đúng quy trình pháp luật; Tòa án P thụ lý hồ sơ là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 3 Pháp lệnh 03/2022 ngày 13/12/2022 của UBTV Quốc Hội; đã

thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về trình tự thủ tục và thành phần phiên họp theo quy định tại Pháp lệnh số 03/2022 ngày 13/12/2022 của UBTV Quốc Hội; Căn cứ quy định tại các điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm Hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), thống nhất với ý kiến đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố P, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố P áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T;

- **Ý kiến của đại diện Công an phường T:** Đối tượng Nguyễn Đức T là người nghiện ma túy và (sau 05 ngày) không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P áp dụng biện pháp xử lý hành chính buộc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T.

XÉT THẤY

[1] Về thẩm quyền và trình tự thủ tục:

Ông Nguyễn Đức T là người đủ 18 tuổi trở lên, có hộ khẩu thường trú tại Khu phố E, phường T, thành phố P, tỉnh B và thực hiện hành vi sử dụng chất ma túy tại địa chỉ trên. Do vậy việc Công an và UBND phường T, thành phố P đã thực hiện các bước thủ tục lập hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản đề nghị Tòa án thành phố P áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là đúng với thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 01 điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 01 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022 ngày 13/12/2022 của UBTV Quốc Hội;

Sau khi thụ lý hồ sơ đề nghị, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt hợp lệ Thông báo Thụ lý và Quyết định mở phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Đức T.

[2] Xét về nội dung đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

Căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ đề nghị đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đức T có sử dụng chất ma túy Methamphetamine, và là người nghiện ma túy . Đồng thời đã được công an phường T thông báo việc đăng ký cai nghiện tự nguyện, hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Nhưng Nguyễn Đức T không chấp hành, không thực hiện việc đăng ký cai nghiện và điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế.

Tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 đã quy định:

“Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện;”

Do vậy Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T là có căn cứ phù hợp với quy định đã viện dẫn nêu trên nên Tòa án thành phố P chấp nhận.

Xét Nguyễn Đức T là đối tượng sử dụng ma túy đã nhiều năm, đã được địa phương thông báo đăng ký cai nghiện bắt buộc nhưng không chấp hành, do vậy cần có thời gian cai nghiện bắt buộc nhất định theo quy định tại khoản 02 điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, để giúp Nguyễn Đức T cai nghiện, học tập, để trở thành người tốt, tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên ;

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 3, Điều 08, các Điều 13, 17, 23, 24, 30, 32 Pháp lệnh số 03/2022 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Điều 95, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 107, điểm b khoản 1 điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T - Sinh năm 10/11/1997 - Hộ khẩu thường trú: Khu phố E, phường T, thành phố P, tỉnh B;

2/ Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc

3/ Quyền khiếu nại quyết định này của Nguyễn Đức T, là 05 ngày làm việc, kể từ ngày ông Nguyễn Đức T nhận được quyết định của Tòa án.

Quyền kiến nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, quyền kháng nghị của VKSND thành phố P là trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định ngày 12/6/2024.

4/Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5/Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P phối hợp với Công an thành phố P, tỉnh B đưa người chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận

- Người bị áp dụng;
- Viện kiểm sát P;
- Trưởng Công an P;
- Trưởng phòng LĐTBXH P;
- UBND, Công an phường T.
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B.
- Lưu

THẨM PHÁN

Nguyễn Lưu Triều